TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 162/2017/QĐST-HNGĐ	*DC, ngày 25tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 175/2017/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: anh Phạm Văn T, sinh năm 1983.

Trú tại: xóm HS, xã ĐT, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nơi làm việc: Trung đoàn 266, Sư đoàn 341, Quân khu IV.

Bị đơn: chị Đậu Thị Tr, sinh năm 1984.

Trú tại: xóm 8, xã DT, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Nơi làm việc: Giáo viên mầm non DN, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Văn T và chị Đậu Thị Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: anh Phạm Văn T và chị Đậu Thị Tr thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Con chung: Anh T và chị Tr thỏa thuận giao 01 con chung Phạm Hoàng Ph, sinh ngày 19/10/2010 cho anh Phạm Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung Phạm Kiều O, sinh ngày 07/11/2013 cho chị Đậu Thị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Anh T, chị Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Phạm Văn T và chị Đậu Thị Tr cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: anh T thỏa thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của anh T được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D, trả lại cho anh T 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004204 ngày 29/6/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện D.
- UBND xã DT
- CCTHADS huyện D.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Huyền